TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HS-ST.
Ngày 30 - 8 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tịnh.

Ông Vũ Cấp Cao.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Vân Anh– Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tham gia phiên toà: Bà Niê Đoan Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2024 và thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên toà số: 10/2024/TB-TA, ngày 20/8/2024 đối với bị cáo:

Bùi Đức H, sinh ngày 05/11/1995 tại tỉnh Đắk Nông; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn B, xã Đắk R, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông; Nghề ngH: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn H, sinh năm 1967 và bà Ninh Thị D, sinh năm 1970; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/6/2024 chuyển tạm giam ngày 24/6/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Đắk Mil đến nay – có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông H1, sinh năm 2000 – Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn Trung S, xã Đắk G, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 17/9/2024, Bùi Đức H liên hệ với đối tượng tên Th (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) qua mạng xã hội Zalo hỏi mua ma tuý đá với số tiền 300.000 đồng thì Thịnh đồng ý và hẹn giao ma tuý tại khu vực Cua Đỏ thuộc xã Đắk R'La, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô biển số 48 E1 – 166.41 (xe của H) chở H1 (sinh năm 2000, trú tại thôn Sơn Trung, xã Đắk Gằn, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông là bạn H) ra về. Khi đi đến điểm hẹn giao ma tuý thì H nói H1 xuống xe, còn H đi đến gặp Thịnh và được Thịnh chỉ nơi cất giấu ma tuý ở dưới chân cột điện rồi Thịnh đi về. Sau đó, H quay lại chở H1 đến nơi cất giấu ma tuý và nhờ H1 xuống nhặt vỏ gói thuốc lá nhãn hiệu JET (bên trong có chứa ma tuý, H không nói cho H1 biết trong vỏ gói thuốc lá có chứa ma tuý) đưa cho H rồi H cầm trong tay và điều khiển xe chở H1 đi về. Đến 22 giờ cùng ngày, thì bị lực lượng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật (được niêm phong theo quy định của pháp luật). Tại cơ quan điều tra, Bùi Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của minh.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng của vụ án gồm:

02 (hai) gói nhựa màu hồng bên trong có chứa chất rắn (nghi ma tuý tổng hợp dạng đá).

01 xe nhãn hiệu NOUVO Fi biển số 48 E1 – 166.41, màu trắng.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12, gắn sim số 0335.395.692.

01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu JET màu trắng.

01 (một) khẩu trang màu trắng.

Kết quả xét nghiệm chất ma tuý: Bùi Đức H dương tính với chất ma tuý trong cơ thể.

Tại bản kết luận giám định số: 279/KL-KTHS, ngày 20/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng được đựng trong 02 gói nhựa màu hồng được niêm phong trong bì thư gửi giám định đều là ma tuý; loại Methamphetamine có khối lượng mẫu lần lượt là 0,1608 gam và 0,1759 gam.

Tại bản cáo trạng số: 61/CT – VKS(ĐM), ngày 06/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố bị cáo Bùi Đức H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định

truy tố bị cáo Bùi Đức H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng:

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS xử phạt bị cáo Bùi Đức H từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

+ Trả lại cho Bùi Đức H xe mô tô biển số 48E1 – 166.41.

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Redmi 12 do liên quan đến việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu huỷ 0,2943 gam ma tuý, là Methamphetamine hoàn lại sau giám định; 02 gói Zipper chỉ đỏ; sim số 0335.395.692; 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng nhãn hiệu JE; 01 khẩu trang màu trắng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với đối tượng tên Thịnh (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) là người đã bán ma tuý cho bị cáo H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với H1 do không biết trong gói thuốc lá có chứa ma tuý nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội, không có tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu, kết luận giám định và chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

HĐXX đã có đủ căn cứ xác định: Vào lúc 22 giờ ngày 17/6/2024, tại thôn 02, xã Đắk R'La, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông bắt quả tang Bùi Đức H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,3367 gam ma tuý là Methamphetamine mục đích để sử dụng. Như vậy, hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam"

...

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là loại độc dược do Nhà nước độc quyền quản lý, vì vậy, nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển…trái phép các chất ma túy dưới bất cứ hình thức nào. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rất rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vì nhu cầu nghiện của bản thân dẫn đến phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng rất xấu đến trật tự an ninh tại địa phương, đồng thời đây cũng là tiền đề phát sinh các tệ nạn xã hội khác; do đó cần xử lý nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên

bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS.

Xử phạt bị cáo Bùi Đức H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. HĐXX xét thấy mức đề nghị mà vị đại diện Viện kiểm sát đề ra là phù hợp nên cần chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung*:* Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì " Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng…". Biên bản xác minh tài sản đối với bị cáo H ngày 23/7/2024, tại UBND xã Đắk R'La bị cáo không có tài sản nên HĐXX xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với đối tượng tên Thịnh (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) là người đã bán ma tuý cho bị cáo H, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với H1 do không biết trong gói thuốc lá có chứa ma tuý nên không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng của vụ án: HĐXX xét thấy cần áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu huỷ chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) gói nhựa màu hồng được niêm phong trong bì thư hoàn lại sau giám định cho Cơ quan trưng cầu có khối lượng mẫu lần lượt là 0,1378 gam và 0,1565 gam là ma tuý, dạng MethamPhetamine là vật loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, chất rắn dạng tinh thể màu trắng trên được đựng trong 02 gói zipper chỉ đỏ có cùng kích thước (4x6) cm và ghi 1,2.

Tịch thu tiêu huỷ 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng nhãn hiệu JET; 01 khẩu trang màu trắng, 01 sim số 0335.395.692 do liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 12 màu xanh, bị bể mặt sau do bị cáo sử dụng phương tiện trên để liên lạc, trao đổi với đối tượng tên Thịnh (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để tàng trữ trái phép chất ma tuý nên cần tiến hành tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha NOUVO Fi biển số 48 E1 – 166.41, màu trắng, số khung RLCN1DB10DY180220, số máy: 1DB1180214 (không kiểm tra tình trạng bên trong) xét thấy đây không phải là công cụ, phương

tiện được bị cáo chuẩn bị để sử dụng cho việc phạm tội nên cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Bùi Đức H.

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Đức H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Đức H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 18/6/2024.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy tang vật vụ án thu giữ của bị cáo còn lại sau khi giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành: 0,2943 gam ma túy là Methamphetamine.

+ Tịch thu tiêu huỷ 01 vỏ bao thuốc lá màu trắng nhãn hiệu JET; 02 gói ZipPer chỉ đỏ; 01 khẩu trang màu trắng, 01 sim số 0335.395.692 do không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Redmi 12, màu xanh là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 08/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Mil).

+ Trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha NOUVO biển số 48E1 – 166.41, màu trắng, số khung RLC1DB10DY180220, số máy 1DB1180214 (không kiểm tra tình trạng bên trong) cho chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo Bùi Đức H.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Bùi Đức H phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo*:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Về hướng dẫn Thi hành án: Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đăk Mil;
- Sở tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Đăk Mil;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Đăk Mil;
- Chi cục - THADS huyện Đăk Mil;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hồng Huệ